**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**----------------------**

# HỢP ĐỒNG MUA BÁN MÁY VĂN PHÒNG

# Phương thức dịch vụ: Bảo hành …. tháng

# Số: SALE\_TGA/……../……

***Căn cứ vào:***

* *Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;*
* *Luật Thương mại số 36/2005/QH11 do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 6 năm 2005;*
* *Căn cứ khả năng và nhu cầu của hai bên,*

*Hôm nay, ngày tháng năm 20…, hai bên gồm có:*

## BÊN A : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LBM

Địa chỉ : Tầng 14, Tòa nhà HM Town, 412 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại : (84-28) 3838 6666 - Fax : (84-28) 3837 6666

Mã số thuế : 0308783233

Đại diện bởi : Ông Chức vụ : Tổng Giám Đốc

## BÊN B : Ông/Bà

Sinh ngày :

CCCD số : - Ngày cấp : - Nơi cấp

Địa chỉ :

Điện thoại : - Email :

Sau khi bàn bạc hai bên đồng ý ký hợp đồng theo các điều khoản sau:

## ĐIỀU I: BÊN A CUNG CẤP CHO BÊN B CHỦNG LOẠI HÀNG HOÁ THEO DANH MỤC SAU:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thiết bị** | **Đơn Vị Tính** | **Số Lượng** | **Đơn Giá (Vnđ)** | **Thành Tiền (Vnđ)** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| Thuế VAT | | | | |  |
| Tổng thành tiền (VNĐ) | | | | |  |

**ĐIỀU II: QUY CÁCH HÀNG HÓA VÀ ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH**

1. **Quy cách hàng hóa:**

Hàng hóa được Bên A cung cấp đảm bảo: Mới 100%, nguyên đai, nguyên kiện, đúng quy cách của Hãng sản xuất.

## Giao/Nhận hàng:

1. Bên A có trách nhiệm giao hàng và lắp đặt cho Bên B theo địa chỉ………………………………………………..
2. Kể từ thời điểm bàn giao hàng hóa Bên A không chịu trách nhiệm về mọi vấn đề phát sinh liên quan đến sai sót về số lượng hoặc tình trạng tổng quan của hàng hóa (trừ trường hợp quy định bảo hành).

**ĐIỀU III: THỜI HẠN HỢP ĐỒNG.**

1. Hợp đồng bảo hành toàn phần có thời hạn ….. tháng tính từ ngày ký kết biên bản bàn giao nghiệm thu.

## ĐIỀU IV: GIÁ DỊCH VỤ HÀNG THÁNG

1. **Phí tối thiểu hàng tháng là: ……. VNĐ/tháng (chưa bao gồm VAT)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Bản in** | **Giá bản in/vnđ** | **Bản in miễn phí hàng tháng** |
| Đen trắng/ BK A4 Màu /CL A4 |  |  |

1. **Phương thức tính:**

Số bản in hàng tháng được tính như sau:

- Số lượng bản in = (Chỉ số đồng hồ tháng hiện tại) - (Chỉ số đồng hồ tháng trước) - (Bản in miễn phí nếu có).

- Chi phí in hàng tháng = (Giá bản in) x (Số lượng bản in hàng tháng)

- Tổng tiền thanh toán hàng tháng = Chi phí in hàng tháng + Phí tối thiểu hàng tháng

1. **Đơn giá trên chưa kể thuế GTGT**

**ĐIỀU V: ĐIỀU KIỆN VỀ CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CỦA MÁY**

**Bên A:**

1. Có trách nhiệm đảm bảo cho máy luôn luôn hoạt động trong tình trạng tốt. Khi có sự cố kỹ thuật phát sinh, kỹ thuật viên Bên A sẽ tiến hành sửa chữa cân chỉnh để nhanh chóng đưa thiết bị trở lại hoạt động.
2. Cung cấp miễn phí các dịch vụ bảo trì, sửa chữa, vật tư thay thế, mực, (trừ giấy).

## Bên B:

1. Bảo đảm sử dụng máy đúng công suất theo qui định của nhà sản xuất : **Tối đa ….bản in / 01 tháng.**
2. Sử dụng máy đúng thao tác, dùng giấy đúng tiêu chuẩn, tránh vật lạ rơi vào máy.
3. Không tự ý sửa chữa hoặc nhờ nhân viên kỹ thuật không phải của Bên A sửa chữa.

## ĐIỀU VI: ĐIỀU KHOẢN VỀ THAY THẾ VẬT TƯ VÀ TIỀN CÔNG SỬA CHỮA

**Bên B:** Thanh toán cho Bên A chi phí sửa chữa và vật tư thay thế trong các trường hợp hư hỏng gây ra bởi:

* 1. Nguời sử dụng (gây ra) hoặc do kỹ thuật viên không phải của Bên A sửa chữa.
  2. Nguồn điện không ổn định, hỏa hoạn, sét đánh, ngập lụt, cháy nổ và các loại thiên tai khác.
  3. Vật lạ (kim bấm, kẹp giấy, côn trùng, chất lỏng,..) rơi vào máy.

## Bên A:

1. Giám định, gởi báo giá tiền công sửa chữa và giá ưu đãi vật tư cần thay thế.
2. Thay thế vật tư do công ty LBM cung cấp.

## ĐIỀU VII: ĐIỀU KIỆN ĐÁP ỨNG TRONG SỬA CHỮA VÀ BẢO TRÌ

**Bên B:** Có trách nhiệm thông báo rõ ràng các sự cố hư hỏng cho Bên A qua số **1900558809**

## Bên A:

1. Thời gian sửa chữa và bảo trì từ **thứ Hai** đến sáng **thứ Bảy** hàng tuần (Trừ chiều thứ Bảy, Chủ Nhật và ngày Lễ )

2. Sáng từ: **8:00** đến **12:00**, chiều từ **13:00** đến **17:00**

1. Thời gian đáp ứng:

Trong nội thành: 0-2 giờ (không tính thời gian di chuyển) kể từ lúc Bên B báo - Ngoại thành: Thỏa thuận trong mỗi trường cụ thể.

## ĐIỀU VIII: PHƯƠNG THỨC VÀ THỜI HẠN THANH TOÁN

1. **Phương thức thanh toán:**  Tiền mặt  Chuyển khoản

## Tài khoản nhận thanh toán :

**Chủ tài khoản: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ LBM**

Số tài khoản: ……………………………. Tại Ngân hàng: ………………………………………

## Thời hạn thanh toán:

* 1. Bên B thanh toán cho Bên A 100% tổng giá trị hàng hóa tại Điều 1 của hợp đồng ngay sau khi hai bên ký biên bản bàn giao hàng hóa.
  2. Đối với phí dịch vụ: Hàng tháng Bên B thanh toán cho Bên A trong vòng **…….. ngày** làm việc kể từ ngày nhận được hóa đơn hợp lệ của bên A.

## ĐIỀU IX: PHẠT HỢP ĐỒNG

1. Nếu Bên B không thực hiện đầy đầy đủ nghĩa vụ thanh toán đã được quy định trong hợp đồng. Bên A được quyền thu hồi máy.
2. Nếu một bên chấm dứt hợp đồng dịch vụ bảo hành trước thời hạn thì phải thanh toán cho bên bị vi phạm một khoản chi phí tương đương phí tối thiểu hàng tháng nhân với số tháng còn lại.

## ĐIỀU X: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Hai bên cam kết thực hiện đúng những quy định trong nội dung hợp đồng này, nếu có tranh chấp phát sinh thì hai bên cùng bàn bạc tìm biện pháp giải quyết trên tinh thần hoà giải, có thiện chí và hợp tác. Trường hợp có tranh chấp mà hai bên không tự giải quyết được, thì vụ việc sẽ được đưa ra Toà án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết.
2. Hợp đồng này được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có gía trị pháp lý ngang nhau kể từ ngày ký. Trong trường hợp hợp đồng song ngữ thì bản dịch chỉ có giá trị tham khảo.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN BÊN A**  **NGUYỄN QUỐC HOÀNG** | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |